

Bản án số: 215/2019/HSST.

Ngày: 01/11/2019.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lường Văn Lương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lường Văn Hạ;  
2. Bà Nguyễn Thị Tâm.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thúy Dần - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đ B.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 01/11/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 213/2019/TLST-HS ngày 27/9/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 218/2019/QĐXXST-HS ngày 21/10/2019 đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên: Quàng Thị Đ;** Tên gọi khác: Không, sinh năm: 1964, tại Điện Biên.

Nơi cư trú: Đội 10, xã T H, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Quàng Văn P (đã chết) và bà: Quàng Thị Ph (đã chết); có chồng: Cà Văn Ch, sinh năm 1964 và 03 con, lớn sinh năm 1988(Đã chết), nhỏ sinh năm 1993; Tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo chưa có án tích, không bị xử lý hành chính; bị bắt từ ngày 22/7/2019 "có mặt."

**2. Họ và tên: Quàng Văn P;** Tên gọi khác: Không, sinh năm: 1990, tại Điện Biên;

Nơi cư trú: Đội 10, xã T H, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Quàng Văn H, sinh năm 1964 và bà: Lò Thị H1, sinh năm 1968; vợ: chưa có; Tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo đã có án tích đã được xóa, không bị xử lý hành chính; bị bắt từ ngày 22/7/2019 "có mặt."

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày 20 và 22/7/2019 tại nhà của mình bị cáo Quàng Thị Đ đã 02 lần bán ma túy cho bị cáo Quàng Văn P, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 08 giờ ngày 20/7/2019, bị cáo Địa đi chặn trâu nhặt được 01 gói Heroine, 01 gói bên trong có 06 viên hồng phiến và 02 viên màu xanh. Bị cáo mang về nhà cất giấu vào góc bếp trên sàn nhà để bán lại cho người khác. Khoảng 11 giờ cùng ngày, khi bị cáo Địa đang ở nhà thì có bị cáo Phương vào nhà hỏi mua Heroine và bị cáo Địa đã bán một ít Heroine cho bị cáo Phương với giá tiền là 80.000đ để sử dụng. Số Heroine còn lại bị cáo gói lại và cất giấu chỗ cũ. Số tiền bán Heroine bị cáo đã chi tiêu hết.

Lần 2: Khoảng 12 giờ ngày 22/7/2019 khi bị cáo Địa đang đứng ở bếp thì bị cáo Phương đến hỏi mua Heroine và hồng phiến để sử dụng và đưa cho Địa 150.000đ, Địa vào bếp cầu một ít Heroine gói vào mảnh ni lon và lấy 03 viên hồng phiến rồi gói lại đưa cho Phương. Phương cầm gói ma túy rồi đi ra khỏi nhà Địa.

Hồi 12 giờ 15 phút cùng ngày, khi bị cáo Phương đang đi bộ thuộc khu vực đội 10, xã T H thì bị tổ công tác Công an huyện Đ B phối hợp với công an xã T H phát hiện, bắt quả tang cùng 01 gói Heroine và 03 viên hồng phiến mà bị cáo Phương đang cầm trên tay trái.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo Phương, hồi 15 giờ 20 phút cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ B đã tiến hành khám xét khẩn cấp người và nơi ở của bị cáo Địa. Qua khám xét đã thu giữ trong túi tóc trên đầu của Địa 03 viên hồng phiến, 02 viên nén màu xanh và 01 gói Heroine, thu giữ 01 túi vải có khóa bên trong có 150.000đ do bị cáo bán ma túy cho bị cáo Phương mà có.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định trọng lượng ngày 22/7/2019 đã xác định:

- 03 viên nén màu hồng thu giữ của bị cáo Phương có khối lượng 0,3 gam;
- Số chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo Phương có khối lượng là 0,15 gam;
- Số chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo Địa có khối lượng 0,08 gam;
- 03 viên nén màu hồng thu giữ của bị cáo Địa có khối lượng 0,3 gam;
- 02 viên nén màu xanh thu giữ của bị cáo Địa có khối lượng 0,17 gam;

*Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.*

Tại bản kết luận giám định số: 798, 799/GĐ – PC09 ngày 27/9/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng được trích từ vật chứng thu giữ của Quàng Văn P và Quàng Thị Đ gửi giám định là Heroine;

- Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Quàng Văn P và Quàng Thị Đ gửi giám định là Methamphetamine.

- Mẫu viên nén màu xanh trích ra từ vật chứng thu giữ của Quàng Thị Đ gửi giám định không phải là chất ma túy.

*Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng giám định nêu trên.*

Tại bản cáo trạng số: 207/CT-VKSĐB ngày 27/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B đã truy tố bị cáo Quảng Thị Đ về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251/BLHS; bị cáo Quảng Văn P về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Đ B vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51/BLHS; Đề nghị xử phạt bị cáo Địa từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Phương từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS về xử lý vật chứng. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

*Lời nói sau cùng của các bị cáo: Biết hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, các bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của các bị cáo: Ngày 22/7/2019, bị cáo Địa bị bắt quả tang khi đang cất giấu 0,08 Heroine và 0,3 gam Methamphetamine với mục đích là để bán cho người khác. Trước đó, bị cáo Địa khai là đã 02 lần bán ma túy cho bị cáo Phương; lần 1 bán 01 gói Heroine cho Phương được 80.000đ, lần 2 bán 01 gói Heroine và 03 viên hồng phiến cho Phương được 150.000đ. Căn cứ vào lời khai của bị cáo Phương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ B đã tiến hành khám xét khẩn cấp người và nơi ở của bị cáo Địa. Qua khám xét đã thu giữ tại búi tóc của bị cáo Địa 03 viên hồng phiến, 01 gói Heroine và 150.000đ do bị cáo Địa bán ma túy cho bị cáo Phương mà có.

Hành vi của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội của tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, kết luận giám định, kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố. Với hành vi và khối lượng ma túy bị thu giữ thì bị cáo Địa đã phạm vào tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251/BLHS; bị cáo Phương đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS. Cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Các bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội; đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bởi vì, ma túy là một hiểm họa của nhân loại, đồng thời ma túy cũng là nguyên nhân của nhiều loại tội

phạm khác. Chính vì thế mà Nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy. Các bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song các bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Tội phạm mà các bị cáo vi phạm là nghiêm trọng và rất nghiêm trọng, nên cần phải xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Quàng Văn P phạm tội khi đã được xóa án tích, nhưng có nhân thân xấu.

Đối với bị cáo Quàng Thị Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi phạm tội và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Bị cáo Địa còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm r khoản 1 Điều 51/BLHS là người phạm tội tự thú.

Để cải tạo các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an huyện Đ B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249, 251/BLHS là phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy các bị cáo hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có khả năng thi hành. Cho nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ theo bị cáo Quàng Thị Đ khai là trong khi đi chăn trâu đã nhặt được.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136/BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

[8]. Vật chứng: 0,23 gam Heroine, 0,77 gam (Trong đó có 0,17 gam không phải là Methamphetamine) và 01 túi vải là vật chứng của vụ án cần bị tịch thu tiêu hủy; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 150.000đ, truy thu 80.000đ do bán ma túy mà có theo quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

**Vì các lẽ trên,**

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: - Bị cáo Quảng Thị Đ phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".  
- Bị cáo Quảng Văn P phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2. Áp dụng: - Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51/BLHS xử phạt bị cáo Quảng Thị Đ 07 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 22/7/2019.

- Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS xử phạt bị cáo Quảng Văn P 16 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 22/7/2019.

3. Áp dụng: Điểm b, c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS: Tịch thu, tiêu hủy 0,23 gam Heroine, gửi giám định 0,15 gam và 0,77 gam (Trong đó có 0,17 gam không phải là Methamphetamine), gửi giám định 0,26 gam (không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định) và 01 túi vải tự tạo màu đen, có dây đeo, có khóa; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 150.000đ, truy thu số tiền 80.000đ do bị cáo Địa bán ma túy mà có.

(Vật chứng đã được công an huyện Đ B chuyển cho chi cục thi hành án dân sự huyện Đ B ngày 02/10/2019).

4. Án phí: Áp dụng Điều 136/BLTTHS; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

5. Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- TAND T Điện Biên;
- VKSND H Điện Biên;
- VKS tỉnh;
- CQĐTCA H Điện Biên;
- Phòng HNVCA T Điện Biên;
- Sở TP Điện Biên;
- THA HS tỉnh ĐB;
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- Chi cục THADSHĐB;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lường Văn Lương**